

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HS-ST

Ngày: 16-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- **Th3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Hà Nam

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Thọ

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:**
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số 05/2020/TLST-HS ngày 16/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 30/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Minh Q**, sinh năm 1973; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT: Xóm 10, thôn Đ., xã N1, huyện Ng, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Xóm 7, xã N2, huyện Ng, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Giáo viên; họ tên bố: Bùi Huy Kh (đã chết); họ tên mẹ: Phạm Thị Nh, sinh năm 1945; gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Phạm Thị Th, sinh năm 1974 (đã ly hôn); bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (Chi bộ Trường tiểu học xã N1), ngày 14/9/2020 UBKT Huyện ủy Ng, tỉnh Nam Định có Quyết định số 04-QĐ/UBKT đình chỉ sinh hoạt đảng (BL 184).

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 13/8/2020 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

2. Họ và tên: **Bùi Văn X** , sinh năm 1965; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 5, xã N2 , huyện Ng, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/10; nghề nghiệp: Tự do; họ tên bố: Bùi Văn L (đã chết); họ tên mẹ: Bùi Thị L, sinh năm 1921; gia đình có 8 anh em, bị cáo là con út; vợ: Đỗ Thị L2 , sinh năm 1968; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1990; con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 29/7/2020, cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn Th1, sinh năm 1975, trú tại: Xóm 7, xã N2 , huyện Ng, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Minh Q và Bùi Văn X đều có mặt. Anh Bùi Văn Th1 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/7/2020, tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ trên đường đi khu vực bến phà Đ thuộc xóm 5, xã N2 , huyện Ng, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Bùi Văn X , sinh năm 1965, trú tại: Xóm 5, xã N2 , huyện Ng, tỉnh Nam Định về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn Th1, sinh năm 1975, trú tại: Xóm 7, xã N2 , huyện Ng, tỉnh Nam Định. Quá trình kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần dài bên phải phía trước Th1 đang mặc 01 gói giấy nhỏ màu trắng, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Th1 khai nhận đó là 01 gói Heroine vừa mua của X với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), được niêm phong ký hiệu M; Kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần đùi bên trái phía trước X đang mặc 01 gói giấy nhỏ màu trắng, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, X khai nhận đó là 01 gói Heroine, X mang đi bán, được niêm phong ký hiệu M1 và số tiền 200.000 đồng, X khai nhận đó là số tiền X vừa bán 01 gói Heroine cho Th1. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Bùi Văn X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ, 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát: 18F9-3120 đã cũ; thu giữ của Bùi Văn Th1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ, sau đó đưa Bùi Văn X , Bùi Văn Th1 và mời người làm chứng về trụ sở UBND xã N2 , huyện Ng, tỉnh Nam Định để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 10-14)

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn X không phát hiện, thu giữ gì (BL 26).

Tại bản kết luận giám định số 844/GĐKTHS, 845/GĐKTHS cùng ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu

được niêm phong ký hiệu M, M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,028 gam, mẫu M1: 0,187 gam (BL 34,39)

Sau khi bị bắt giữ, Bùi Văn X và Bùi Văn Th1 khai nhận: Nguồn gốc số Heroine X có để bán cho Th1 là của Bùi Minh Q ở xóm 7, xã N2, huyện Ng, tỉnh Nam Định. Ngày 29/7/2020 Q đã giao Heroine cho X và dặn X khi nào Th1 liên lạc mua thì mang đi bán cho Th1 (BL 118-127...; 219-221)

Cơ quan CSĐT tiến hành cho Bùi Văn Th1 và Bùi Văn X nhận dạng người qua ảnh đối với Bùi Minh Q, sinh năm 1973, nơi cư trú: Xóm 7, xã N2, huyện Ng, tỉnh Nam Định (BL 46-55) và tiến hành xác minh tại địa phương nhưng Bùi Minh Q không có mặt tại địa phương; tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Minh Q phát hiện thu giữ trong túi quần dài bên phải phía sau đang treo trên giá treo quần áo trong phòng ngủ của Q 01 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong theo quy định pháp luật ký hiệu K (BL 57-58).

Tại bản kết luận giám định số 852/GĐKTHS ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu được niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu K: 0,268 gam (BL 44).

Ngày 06/8/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam 03 tháng đối với Bùi Văn X, khởi tố bị can và ra Quyết định truy nã đối với Bùi Minh Q về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 13/8/2002 Bùi Minh Q đã ra đầu thú tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL 196-198...)

Quá trình điều tra vụ án, xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau.

Ngày 27/7/2020 Bùi Văn Th1 gọi điện thoại cho Bùi Minh Q hỏi mua ma túy Heroine nhưng Q không có để bán. Đến 21 giờ ngày 28/7/2020, Q gọi điện thoại cho Bùi Văn X đến đón Q để Q đi mua Heroine nhưng Q không nói cho X biết việc Q đi mua Heroine. X đồng ý và đi xe máy đến ngõ nhà Q đón Q, X chở Q đi đến cầu thuộc xã Nghĩa Thái, huyện Ng, tỉnh Nam Định, Q bảo X dừng lại và đứng đợi Q. Q đi bộ và gặp một nam thanh niên không rõ tên tuổi, lai lịch, địa chỉ hỏi mua 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) tiền Heroine, người nam thanh niên đồng ý bán. Q lấy ra 400.000 đồng đưa cho người thanh niên, người đó nhận tiền rồi đưa lại cho Q 03 gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy; Q cầm 03 gói Heroine rồi cất giấu trong túi quần phía sau bên phải Q đang mặc sau đó đi ra chỗ X đang đứng đợi và bảo X chở Q về nhà. Khi về đến nhà, Q treo quần dài có cất giấu ma túy lên mắc áo trong phòng ngủ của Q. Đến khoảng 7 giờ ngày 29/7/2020 Q lấy trong túi quần dài phía sau bên phải treo trên mắc áo ra 02 gói Heroine và đi xe máy đến nhà X, gặp X đang ở nhà một mình,

Q đưa cho X 02 gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy và dặn X khi nào có Th1 liên lạc mua Heroine thì bán cho Th1 với giá 200.000 đồng một gói vì trước đó ngày 27/7/2020 Th1 đã gọi điện thoại hỏi mua Heroine nhưng Q không có để bán cho Th1. X đồng ý, sau đó Q đi về Trường tiểu học xã N1, huyện Ng, tỉnh Nam Định nơi Q làm việc. Khoảng 9 giờ 10 phút, Q thấy trong máy điện thoại của Q có cuộc gọi nhớ và tin nhắn hỏi mua ma túy của Th1. Q gọi lại cho Th1 và nói có mua Heroine thì liên hệ với X và Q nhắn tin số điện thoại của X là 0978579407 cho Th1. Sau đó, Th1 gọi điện thoại cho X hỏi mua Heroine, X đồng ý và hẹn Th1 đến khu vực bến phà Đ, xóm 5, xã N2, huyện Ng, tỉnh Nam Định để giao dịch mua bán ma túy. X đi xe máy Wave màu xanh, biển kiểm soát 18F9-3120 một mình và mang theo 02 gói Heroine mà Q đưa để mang đi bán cho Th1. Khi đến bến phà Đ, X gặp Th1, Th1 hỏi mua một gói Heroine với giá 200.000 đồng; X hỏi Th1 tại sao Q dặn bán cho Th1 02 gói Heroine mà lại mua có một gói. Th1 nói chỉ đủ tiền mua một gói Heroine. X đồng ý bán cho Th1 01 gói Heroine, Th1 đưa cho X 200.000 đồng, X nhận tiền rồi đưa 01 gói Heroine đưa cho Th1, bên trong túi quần X còn lại 01 gói Heroine; Ngay sau đó thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Buổi chiều ngày 29/7/2020 Bùi Minh Q nghe thông tin Bùi Văn X bị Cơ quan Công an bắt giữ nên Q đã bỏ trốn khỏi địa phương, quá trình bỏ trốn Q đã bán chiếc điện thoại mà Q sử dụng để liên lạc, trao đổi, mua bán ma túy với X và Th1 cho một người không quen biết ở Th3 phố Thái Nguyên lấy tiền tiêu xài. Đến ngày 13/8/2020 Bùi Minh Q đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Đối với gói Heroine thu giữ của Bùi Văn X, X khai nhận đó là gói Heroine của Q, X mang đi để bán trái phép.

Đối với gói Heroine thu giữ khi khám xét nơi ở của Bùi Minh Q, Q khai nhận đó là gói Heroine của Q cất giấu để bán trái phép, X không biết, không liên quan đến gói ma túy này.

Các tình tiết khác có liên quan:

- Đối với Bùi Văn Th1, ngày 29/7/2020 có hành vi mua 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0,028 gam Heroine mục đích để sử dụng. Bản thân Th1 chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Văn Th1 chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn Th1 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Bùi Minh Q theo lời Q khai, do không biết họ tên, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử L vật chứng:

-Về tài sản, đồ vật thu giữ của gồm:

+ 03 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số: 844/GĐKTHS, số 845/GĐKTHS, số 852/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

+ 01 điện thoại di động SamSung màu ghi hồng đã cũ, màn hình điện thoại bị hỏng, IMEI1: 358860084590756, IMEI2: 358861084590754.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát: 18F9-3120 đã cũ có số khung: RPDWCH5PD5A038989, số máy: VLFPD1P52FMH35A138989, không có gương chiếu hậu, bị vỡ chắn bùn phía trước, vỡ ốp nhựa phần đầu xe máy.

+ Tiền Việt Nam: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu đen bạc đã cũ có số IMEL: 358829058334350.

+ 01 chứng minh nhân dân số: 162006061 mang tên Bùi Minh Q.

+ 01 quần dài nam bằng vải màu nâu.

- Xử L vật chứng:

+ Đối với xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát: 18F9-3120 thu giữ của Bùi Văn X , X khai nhận chiếc xe máy trên là của một người đàn ông tên Th3 nhà ở xã Tr1, huyện Tr , tỉnh Nam Định gửi ở nhà X để đi tàu thủy và để chìa khóa xe ở lại xe nên X đã lấy xe máy sử dụng vào việc mang ma túy đi bán cho Th1. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh người đàn ông tên là Th3 tại xã Tr1, huyện Tr , tỉnh Nam Định theo lời X khai nhưng chưa xác định được người đàn ông nào có thông tin, đặc điểm như lời X khai. Tra cứu xe vật chứng và xác minh tại Phòng cảnh sát giao thông kết quả: Xe máy biển kiểm soát: 18F9-3120 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và đăng ký tên: Nguyễn Thị L, địa chỉ: Xóm 11, xã Tr 2, huyện Tr , tỉnh Nam Định. Cơ quan điều tra đã làm việc, lấy lời khai đối với chị Nguyễn Thị L, khai nhận: Năm 2018 chị L đã bán chiếc xe máy nói trên cho một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 2.000.000 đồng và không làm giấy tờ mua bán, sang tên, đổi chủ. Do chiếc xe máy biển kiểm soát: 18F9-3120 hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Đối với tài sản, đồ vật khác cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo vụ án và đảm bảo thi hành án.

Cáo trạng số 65/CT-VKS-P1 ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Bùi Minh Q và Bùi Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: Các bị cáo Bùi Minh Q và Bùi Văn X đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định trong bản luận tội đã giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng trong cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo; Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Bùi Minh Q từ 27 đến 33 tháng tù; phạt tiền bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng, để sung quỹ Nhà nước. Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn X từ 24 đến 30 tháng tù; phạt tiền bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng, để sung quỹ Nhà nước. Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 28/7/2020 Bùi Minh Q có hành vi mua trái phép 03 gói Heroine có khối lượng tổng cộng là 0,483 gam đem về nhà cất giấu mục đích để bán; Do bận việc nên ngày 29/7/2020 Q mang 02 gói Heroine có khối lượng tổng cộng là 0,215 gam đưa cho Bùi Văn X với mục đích là để X mang bán trái phép 02 gói Heroine cho Bùi Văn Th1. X đã mang 02 gói Heroine đi bán cho Th1 theo lời Q dặn nhưng Th1 chỉ mua 01 gói với giá 200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực bến phà Đ thuộc xóm 5, xã N2, huyện Ng, tỉnh Nam Định. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Minh Q và Bùi Văn X đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (Viết tắt BLHS năm 2015), như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản L các chất ma túy của Nhà nước ta, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức về tác hại của ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong các nguyên nhân

làm gia tăng các tệ nạn xã hội xâm hại tới đạo đức và sức khỏe của con người, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo.

[3] Về vai trò của các bị cáo:

Xét thấy trong vụ án này Bùi Minh Q có vai trò chính, phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,483 gam Heroine. Bị cáo Bùi Văn X với vai trò đồng phạm giúp sức, đồng thời là người thực hành tích cực phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối là 0,215 gam Heroine.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Bùi Minh Q và Bùi Văn X thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vì vậy cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Ngoài ra bản thân bị cáo Q sau khi thực hiện hành vi phạm tội ra “đầu thú” và có bố, mẹ đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; đối với bị cáo X đã có thời gian phục vụ trong quân đội. Vì vậy cần xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 để xử phạt đối với các bị cáo và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 844/GĐKTHS, số 845/GĐKTHS, số 852/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

Tuyên trả lại cho bị cáo Q 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Minh Q.

Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước một số điện thoại di động; vì các đối tượng đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bao gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu ghi hồng đã cũ, màn hình

điện thoại hồng, đã thu giữ của bị cáo Bùi Văn X ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc đã cũ, thu giữ của Bùi Văn Th1.

Tuyên tịch sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), do các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(Một) quần nam giới bằng vải màu nâu.

[9] Về án phí: Các bị cáo Bùi Minh Q và Bùi Văn X phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Minh Q và Bùi Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Bùi Minh Q 27 (Hai bảy) tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020; phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn X 24 (Hai bốn) tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày 29/7/2020; phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 844/GĐKTHS, số 845/GĐKTHS, số 852/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

Tuyên trả lại cho bị cáo Q 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Minh Q.

Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước một số điện thoại di động bao gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu ghi hồng đã cũ, màn hình điện thoại hồng, đã thu giữ của bị cáo Bùi Văn X ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc đã cũ, đã thu giữ của Bùi Văn Th1.

Tuyên tịch sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), đã thu giữ của bị cáo Bùi Văn X .

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(Một) quần nam giới bằng vải màu nâu.

(Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 04/21 ngày 21/10/2020, giữa phòng PC04 Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Bùi Minh Q và Bùi Văn X mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND-CC, VKSND-CC;
- VKS và CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Hà Nam